

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

PHỤ GIA THỰC PHẨM - CURDLAN ST

TCCS 45/VDN/2021

CÔNG TY CP HH VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111 **Fax:** 0251.3825138

Email: d1-hha@vedaninternational.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: TCCS 45/VDN/2021

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111

Fax: 0251.3825138

E-mail: dl-hha@vedaninternational.com

Mã số doanh nghiệp: 3600239719

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Phụ gia thực phẩm - Curdlan ST

2. Thành phần định lượng: Curdlan (INS 424) $\geq 80\%$

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

a) Quy cách đóng gói (khối lượng tịnh): 10 kg và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

b) Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong bao PE, bên ngoài thùng carton. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

- Nhà sản xuất: Sản xuất tại Công ty PT. FERMENTECH INDONESIA

Địa chỉ: Desa Gunung Pasir Jaya, Kecamatan Sekampung Udik, Kabupaten Lampung Timur – 34813 – Lampung - Indonesia

- Được sự cho phép của: Mitsubishi Corporation Life Sciences Limited

Địa chỉ: 1-2-2, Yurakucho, Chiyoda – Ku, Tokyo 100-0006 Japan

- Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Xuất xứ: Indonesia

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Xem mẫu nhãn đính kèm

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam phân phối và kinh doanh sản phẩm “Phụ gia thực phẩm - Curdlan ST” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Tiêu chuẩn FCC XI (Food Chemicals Codex XI)
- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đồng Nai, ngày 10 tháng 11 năm 2021

TỔNG GIÁM ĐỐC


YANG KUN HSIANG

**NHÃN PHỤ SẢN PHẨM
PHỤ GIA THỰC PHẨM – CURDLAN ST**

**PHỤ GIA THỰC PHẨM – CURDLAN ST
Dùng Cho Thực Phẩm**

Thành phần định lượng: Curdlan (INS 424) $\geq 80\%$

Hướng dẫn sử dụng:

- Chức năng: Chất làm rắn chắc, chất tạo gel, chất ổn định, chất làm dày.
- Dùng trong sản xuất, chế biến thực phẩm: Cá viên, thịt viên, xúc xích, nước sốt, mì sợi, các sản phẩm bánh,...
- Hàm lượng và đối tượng sử dụng phù hợp theo Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30/08/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, sạch và tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Thông tin cảnh báo: Không để gần các chất gây cháy, nổ và hóa chất độc hại.

Ngày sản xuất: Xem "MFG date" trên bao bì

Hạn sử dụng tốt nhất trước ngày: Xem "Best before date" trên bao bì

Nhà sản xuất: Sản xuất tại Công ty PT.Fermentech Indonesia.

Địa chỉ: Desa Gunung Pasir Jaya, Kecamatan, Sekampung Udik, Kabupaten Lampung Timur-34813-Lampung-Indonesia.

Được sự cho phép của: Mitsubishi Corporation Life Sciences Limited

Địa chỉ: 1-2-2, Yurakucho, Chiyoda-Ku, Tokyo 100-0006 Japan.

Xuất xứ: Indonesia

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hoá:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Điện thoại: 0251. 3825111 / Fax: 0251. 3825138

TCCS 45/VDN/2021

Khối lượng tịnh: 10 kg.



ĐANG KUN HSIANG

NHÃN CHÍNH



YANG KUN HSIANG

Testing Report / Báo cáo Kết quả Phân tích

Applicant / ref. (Khách hàng / số yêu cầu) : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : PHỤ GIA THỰC PHẨM - CURDLAN ST

Sample description (Mô tả mẫu) : Phụ gia thực phẩm

Source of sample (Nguồn mẫu) : Mẫu nhận từ khách hàng

Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 23-Oct-2021

Sample tested on (Ngày phân tích) : 23-Oct-2021

Testing Results / Kết quả phân tích

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
1.	State/ Trạng thái (*)	-	Powder/ Dạng bột	-	QCVN 4-1:2010/BYT
2.	Colour/ Màu (*)	-	Ivory-white/ Trắng ngà	-	QCVN 4-1:2010/BYT
3.	Smell/ Mùi (*)	-	Smellless/ Không mùi	-	QCVN 4-1:2010/BYT
4.	Solubility/ Độ tan (*)	-	Soluble in alkali, insoluble in water, alcohol and most other organic solvents/ Hòa tan trong dung dịch kiềm, không tan trong nước, cồn và hầu hết các dung môi khác	-	Ref. JECFA monograph 1 - Vol.4
5.	pH (1%) (*)	-	6.44	-	MFHPB-03:2003 Ref. ISO 2917:1999
6.	Moisture/ Hàm lượng ẩm	g/100g	6.75	-	AOAC 925.10 (21 st Ed., 2019)
7.	Sulfated ash content/ Hàm lượng tro sulfate (*)	g/100g	<0.10	-	Ref. JECFA monograph 1 - Vol.4

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Food Office & Laboratory
 H10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
 Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887
 Email: cs.cantho@intertek.com
 Website: www.intertek.com / www.intertek.vn



Effective date: 09/03/2020

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
8.	Total nitrogen/ Nitơ tổng số (*)	g/100g	0.18	0.03	Ref. TCVN 4328-1:2007 (Kjeldahl method)
9.	TPC (30°C)/ Tổng số vi sinh vật hiếu khí (30°C)	CFU/g	<10	-	ISO 4833-2:2013/Cor1:2014
10.	E.coli	/g	Not detected Không phát hiện	-	ISO 16649-3:2015
11.	Lead (Pb) content / Hàm lượng Chì (Pb) (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.50	JECFA Monograph.1-Vol 4:2006 Modified/AAS
12.	Melamine (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.50	FST-WI01 chapter 12-1 (LC/MS/MS)

Note /Ghi chú:

1. This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2. LOD: Limit of detection / Giới hạn phát hiện
3. (*) Parameters are not accredited ISO 17025/Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO 17025
4. According to the test method of Microbiology, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony/ Theo Phương pháp thử của vi sinh, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

On behalf of Intertek Vietnam-Can Tho branch



Cao Viết Thanh

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Food Office & Laboratory

 M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
 Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7867

Email: cs.cantho@intertek.comWebsite: www.intertek.com / www.intertek.vn

Effective date: 09/03/2020

Số: 2111131/CV-FST

V/v: Xác nhận mẫu thử nghiệm

Cần Thơ, ngày 23 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Căn cứ theo chức năng và hoạt động của công ty TNHH Intertek Việt Nam - Chi Nhánh Cần Thơ.

Căn cứ theo trách nhiệm và quyền hạn của Giám đốc công ty TNHH Intertek Việt Nam - Chi Nhánh Cần Thơ.

Trước tiên Công ty TNHH Intertek Việt Nam - Chi Nhánh Cần Thơ xin gửi lời cảm ơn đến Quý Công ty đã lựa chọn và sử dụng dịch vụ của chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Công ty TNHH Intertek Việt Nam - Chi Nhánh Cần Thơ xin gửi thông tin đến Quý Công ty về mẫu phân tích chúng tôi nhận được từ Quý Công ty ngày 23/10/2021 có mã số FST211019538-1 như sau:

Phòng thí nghiệm Công ty chúng tôi đang trong quá trình nghiên cứu và phát triển phương pháp, nên chưa nhận thử nghiệm từ yêu cầu của Quý công ty;

STT	Mã số mẫu	Mô tả mẫu	Chỉ tiêu
1.	FST211019538-1	PHỤ GIA THỰC PHẨM CURDLAN ST	Độ cứng của gel (dung dịch 2%)
2.			Độ thuần khiết (Assay)

Rất mong nhận được sự thông cảm từ Quý Công ty,

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu QA FST

**CÔNG TY TNHH INTERTEK VIỆT NAM
CHI NHÁNH CẦN THƠ
GIÁM ĐỐC**



Cao Viết Thanh

Intertek Vietnam Limited

Hanoi Head Office: Level 3rd & 4th Floors, Au Viet Building, No. 1 Le Duc Tho Street, Cau Giay District, Hanoi City

Hochiminh Office: 6th, 8th, 9th Floor/s S.D.H.Q. Building, No. 38 Huỳnh Lan Khanh Street, Ward 2, Tân Bình District, Hochiminh City

Cantho Office: M10, M11, M12, M13, KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City

Khanh Hoa Office: Van Phong Banded Petroleum Terminal, My Giang Islet, Ninh Phuoc Commune, Ninh Hoa District, Khanh Hoa Province





BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thái Đuật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, Q.2, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đồng Hòa 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 19001063 Email: ktan@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số/No.: 35629/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu/ Name of sample: Phụ gia thực phẩm/ Food additive - CURDLAN ST
2. Mã số mẫu/ Sample code: 10219356/DV.2
3. Mô tả mẫu
Sample description: Mẫu đựng trong túi nilon ghép mí, 500 g/túi - Số lượng: 1
NSX - HSD: Không có; Không có mẫu lưu
Sample is put in a zipper bag, 500 g/bag - Quantity: 1
MFG - EXP: No information; No storage sample
4. Số lượng mẫu
Number of sample: 01 mẫu
01 sample
5. Thời gian lưu mẫu
Sample storage time: Không có
No storage
6. Ngày nhận mẫu
Sampling received date: 29/10/2021
7. Thời gian thử nghiệm
Testing time: 29/10/2021 - 08/11/2021
8. Nơi gửi mẫu
Customer: Công ty cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam
Địa chỉ: Quốc Lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành,
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Vedan Vietnam Co., Ltd
Address: Highway 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Commune,
Long Thanh District, Dong Nai Province, Viet Nam
9. Kết quả thử nghiệm
Test result(s) Chỉ tiêu Hóa lý
Physicochemical test

STT/ No.	Tên chỉ tiêu/ Parameter	Đơn vị/ Unit	Phương pháp thử/ Test method	Kết quả/ Result
9.1	Tạo gel Gel formation	-	JECFA (2001) INS 424	Thực hiện phép thử, gel được hình thành Perform the test, a gel is formed

Hà Nội, 08/11/2021

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA ĐBCL

On behalf of Director General
Head of Quality Assurance Laboratory



TS. Lê Thị Phương Thảo
Le Thi Phuong Thao, PhD.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ This report is only valid for the above sample
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm AT/STPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request
4. (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Tư sở chính/ Head Office: 85 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Cổng B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, Q2, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đồng Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 19001065 Email: knn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số/No.: 35630/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu/ *Name of sample*: Phụ gia thực phẩm/ *Food additive* - CURDLAN ST
2. Mã số mẫu/ *Sample code*: 10219356/DV.2
3. Mô tả mẫu
Sample description: Mẫu đựng trong túi nilon ghép mí, 500 g/túi - Số lượng: 1
NSX - HSD: Không có; Không có mẫu lưu
Sample is put in a zipper bag, 500 g/bag - Quantity: 1
MFG - EXP: No information; No storage sample
4. Số lượng mẫu
Number of sample: 01 mẫu
01 sample
5. Thời gian lưu mẫu
Sample storage time: Không có
No storage
6. Ngày nhận mẫu
Sampling received date: 29/10/2021
7. Thời gian thử nghiệm
Testing time: 29/10/2021 - 08/11/2021
8. Nơi gửi mẫu
Customer: Công ty cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam
Địa chỉ: Quốc Lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành,
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Vedan Vietnam Co., Ltd
Address: Highway 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Commune,
Long Thanh District, Dong Nai Province, Viet Nam
9. Kết quả thử nghiệm
Test result(s): Chỉ tiêu Hóa lý
Physicochemical test

STT/ No.	Tên chỉ tiêu/ Parameter	Đơn vị/ Unit	Phương pháp thử/ Test method	Kết quả/ Result
9.1	Tạo kết tủa với muối đồng <i>Precipitate formation with</i> <i>Cupric Tartrate</i>	-	JECFA (2001) INS 424	Đạt yêu cầu <i>Satisfactory</i>

Hà Nội, 08/11/2021

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA ĐBCL

On behalf of Director General

Head of Quality Assurance Laboratory



* **TS. Lê Thị Phương Thảo**
Le Thi Phuong Thao, PhD.